

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3294/GXN-UBND

Hưng Yên, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

của Dự án Công ty TNHH DK Hà Nội SB.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN XÁC NHẬN:

I. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

- Tên chủ dự án: Công ty TNHH DK YK Hà Nội SB.
- Địa chỉ văn phòng: Lô L3, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào.
- Địa điểm hoạt động: Lô L3, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào.
- Điện thoại: Fax:
- Giấy phép kinh doanh số 0901017908 do UBND tỉnh cấp lần đầu ngày 23/8/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2018.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 571/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án Công ty TNHH DK Hà Nội SB (tại Phụ lục kèm theo).

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Mục 1, 2, 3 của Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giấy xác nhận này là căn cứ cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./.

Nơi nhận: K

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Công ty TNHH DK YK Hà Nội SB;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV: TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thế Cử

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: 3279/GXN-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Hưng Yên)

1. Công trình thu gom, thoát nước, xử lý nước thải

1.1. Công trình thu gom, thoát nước mưa, nước thải

Đã đầu tư hệ thống thu gom, thoát nước mưa tách riêng với hệ thống thu gom, thoát nước thải.

- Hệ thống thu gom, thoát nước mưa được xây dựng, lắp đặt bằng hệ thống đường ống nhựa PVC D200 (dài 57m) kết hợp với đường ống bê tông D400 (dài 319m) với 19 hố ga, kích thước một hố 1mx1mx1,25m, đấu nối với hệ thống thu gom, thoát nước mưa của khu công nghiệp tại 02 điểm đấu nối.

- Hệ thống thu gom, thoát nước thải sinh hoạt: Đã đầu tư hệ thống đường ống PVC D110 có tổng chiều dài 10m thu gom nước thải từ nhà vệ sinh về bể tự hoại sau đó đưa về hố ga (kích thước 1mx1mx1,3m) thu gom nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt và đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

- Hệ thống thu gom, thoát nước thải sản xuất: Đã đầu tư hệ thống đường ống kẽm thu gom toàn bộ nước thải phát sinh từ công đoạn giặt nhuộm về hệ thống xử lý nước thải sản xuất; nước thải sau hệ thống xử lý nước thải sản xuất của Công ty được thoát về hố ga (kích thước 1mx1mx1,3m) thu gom nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt qua hệ thống đường ống bê tông cốt thép D400, dài 145m sau đó và đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp tại 01 điểm.

1.2. Công trình xử lý nước thải

- Đã đầu tư 02 bể tự hoại 3 ngăn có tổng thể tích 18,6m³ xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt nhà vệ sinh trước khi đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

- Đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải sản xuất công suất 300m³/ngày đêm.

Quy trình:

Nước thải từ quá trình giặt, nhuộm → Song chắn rác → Bể điều hòa → Bể điều chỉnh pH → Bể keo tụ → Bể tạo bông → Bể lắng → Hố ga thu gom nước thải chung → Hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

2. Công trình xử lý bụi, khí thải

Đã đầu tư 01 lò hơi đốt than, công suất 3,5 tấn hơi/giờ và lắp đặt hệ thống xử lý bụi, khí thải với quy trình:

Bụi, khí thải → Thiết bị làm mát khí thải, thu hồi nhiệt dư → Quạt hút → Thiết bị dập bụi, khí thải ventury (dung dịch NaOH 5%) → Bể dập bụi, khí thải (dung dịch NaOH 5%) → Ống khói.

3. Công trình lưu giữ chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Đã đầu tư khu lưu giữ chất thải rắn thông thường có diện tích 22m².

- Khu lưu giữ chất thải nguy hại có diện tích 6,2m² có nền cứng, mái che và xây gờ đề phòng sự cố tràn đổ chất thải nguy hại dạng lỏng, dán dấu hiệu cảnh báo theo quy định.

4. Biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Đã đầu tư 02 thiết bị lọc không khí, công suất 45W cho phòng chứa hóa chất và phòng chuẩn bị hóa chất. Quy trình lọc của thiết bị như sau:

Không khí có mùi, hơi hóa chất → Tầm lọc thô → Tầm lọc cacbon → Tầm lọc mịn → Quạt hút và lọc ion âm → Không khí sạch.

- Đã đầu tư, lắp đặt phương tiện PCCC cho dự án và được Cục Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Bộ Công an cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy số 4640/KĐ-PCCC-P9 ngày 04/7/2018; được Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 18/TĐ-PCCC ngày 26/01/2018.

5. Chương trình quan trắc môi trường định kỳ

Giám sát nước thải:

Vị trí: 01 vị trí tại hố ga thu gom nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Thông số giám sát: pH, lưu lượng, nhiệt độ, độ màu, BOD₅, TSS, COD, sunfua, tổng Nitơ, clo dư, dầu mỡ khoáng, xyanua, coliform.

Tần suất: 01 lần/3 tháng.

Tiêu chuẩn so sánh: Tiêu chuẩn của khu công nghiệp dệt may Phố Nối.

Giám sát môi trường không khí:

- 01 vị trí tại đầu ra hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi.

Thông số giám sát: Bụi, CO, SO₂, NO₂.

Tần suất: 01 lần/3 tháng.

Quy chuẩn so sánh: QCVN 19:2009/BTNMT.

- 01 vị trí tại khu vực phía trên bể chứa nước thải sản xuất.

Thông số giám sát: Vi khí hậu, tiếng ồn, CO, SO₂, NO₂, bụi, THC.

Tần suất: 01 lần/6 tháng.

Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT; 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT.

Giám sát môi trường lao động: Theo quy định của Bộ Y tế.

6. Hồ sơ kèm theo Giấy xác nhận:

Hồ sơ sau đây được UBND tỉnh đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này:

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: “*Kèm theo Giấy xác nhận số /GXN-UBND do UBND tỉnh Hưng Yên cấp ngày / /2019*”.

7. Yêu cầu khác:

7.1. Vận hành thường xuyên công trình xử lý nước thải, khí thải đảm bảo nước thải, khí thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; ghi chép nhật ký vận hành và có kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động.

7.2. Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Chủ cơ sở phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.